

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng
Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình thời tiết tương đối thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên vào những tháng đầu năm giá cả nông sản biến động thất thường, tiêu thụ gặp khó khăn đã làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể từ xã đến thôn, cùng sự nỗ lực đoàn kết của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã đã vượt qua những khó khăn đã thu được kết quả tương đối toàn diện trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm (giá 2010) ước đạt 112,07 tỷ đồng, đạt 75,7% kế hoạch năm, trong đó: Nông – Lâm - Thủy sản 58,70 tỷ đồng, đạt 78,7 % KH năm, tăng 4,70% so với cùng kỳ; Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng đạt 13,44 tỷ đồng, đạt 76,8 % KH, tăng 12,6% so với cùng kỳ; Thương mại - Dịch vụ - Vận tải đạt 39,93 tỷ đồng, đạt 70,5% KH, tăng 3,43% so với cùng kỳ. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng Nông – Lâm - Thủy sản chiếm 52,38%, Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng chiếm 11,9%, đạt 62,6% KH năm, tăng 12,6% so với cùng kỳ; Thương mại - Dịch vụ - Vận tải chiếm 35,72%, đạt 70,9% KH năm, tăng 5,73% so cùng kỳ.

1.1. Về sản xuất Nông - Lâm – Thủy sản

1.1.1. Nông nghiệp: Tổng giá trị sản xuất đạt: 28,18 tỷ đồng, chiếm 48%, giá trị sản xuất ngành Nông - Lâm - Thủy sản, đạt 58,65% kế hoạch, tăng 3,65% so với cùng kỳ.

a. Trồng trọt: Tổng giá trị sản xuất đạt: 15,24 tỷ đồng, chiếm 56,24% giá trị sản xuất nội ngành Nông nghiệp. Tổng diện tích gieo trồng đạt 1.200 ha, đạt 85,17% KH năm, tăng 13 ha so với cùng kỳ, trong đó: Kết quả đối với một số cây trồng chính:

Diện tích lúa là 115 ha, năng suất bình quân đạt 60 tạ/ha, sản lượng đạt 690 tấn, đạt 57,5% KH năm; cây ngô: 19 ha, đạt 62,29% KH, tăng 3 ha so với cùng kỳ, sản lượng đạt 64,4 tấn, tăng tấn so với cùng kỳ; sắn 109 ha, tăng 16,4 ha (do trồng xen trên diện tích Keo); rau, đậu các loại 38 ha; lạc 1,6 ha, sản lượng 1,92 tấn; khoai lang 3 ha, sản lượng 13,5 tấn; cây trồng khác 41 ha. Trong 6 tháng đã phối hợp với các nhà máy, chỉ đạo nhân dân thu hoạch xong diện tích Sắn niên vụ năm 2023 – 2024, cụ thể: Diện tích 92,6 ha, năng suất 18,5 tấn/ha, sản lượng 1.713,1 tấn.

Diện tích cao su 43,2 ha đã thu hoạch, sản lượng ước đạt 1,8/ha tấn mũ đông.

Tổng sản lượng thực có hạt 6 tháng đầu năm 2024 đạt 754,4 tấn, đạt 62,8% KH năm, tăng 51 tấn so với cùng kỳ.

b. Chăn nuôi: Chăn nuôi gia súc có xu hướng giảm, giá trị ước đạt: 11,57 tỷ đồng, *trong đó* : Đàn trâu hiện có 315 con; đàn bò 91 con; đàn lợn 416 con; dê 187 con; chó 412 con; gia cầm 14.900 con. Nhìn chung, quy mô chăn nuôi trên địa bàn xã chủ yếu là chăn nuôi hộ gia đình nhỏ lẻ, tính đến nay chỉ còn 01 trang trại chăn nuôi trâu đạt tiêu chuẩn cấp huyện; có 03 gia trại lợn chăn nuôi theo hướng bán công nghiệp, 02 hộ nuôi Dúi, Cầy Hương.

Công tác tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm đã có bước chuyển biến tích cực: Kết quả tiêm phòng đợt I năm 2024: Đàn chó, mèo đạt 100%, đàn trâu, bò đạt 97,83%, đàn lợn 60 %, gia cầm 37%.

c. Các hoạt động dịch vụ nông nghiệp như làm đất, thu hoạch... đã từng bước áp dụng tiên bộ, khoa học kỹ thuật, góp phần quan trọng vào tăng năng suất lao động và thu nhập cho nhân dân. Giá trị sản xuất 6 tháng đạt 1,37 tỷ đồng, chiếm 5,42% giá trị sản xuất nội ngành nông nghiệp.

1.1.2. Sản xuất lâm nghiệp: Tiếp tục được quan tâm chỉ đạo phát triển: Tổng giá trị sản xuất đạt 29,49 tỷ đồng, chiếm 50,23% giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản, bằng 65,8% cả năm, tăng 1,73% so với cùng kỳ. Ngay từ đầu năm đã xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng và phòng chống cháy rừng năm 2024; tổ chức ký kết phối hợp giữa các ngành chuyên môn Ban lâm nghiệp, Công an, Ban chỉ huy quân sự xã, Đoàn thanh niên về công tác bảo vệ và phát triển rừng. Tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây "Đời đời nhớ ơn Bác Hồ" nhân dịp Giáp Thìn, kết quả: Trồng được 781 cây bóng mát, phân tán tại các nhà văn thôn và các tuyến đường liên thôn và khuôn viên công sở xã, thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, không để cháy rừng xảy ra. Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về luật bảo vệ và phát triển rừng.

Phát triển kinh tế lâm nghiệp tiếp tục được chú trọng: 6 tháng đầu năm diện tích trồng rừng đạt 53 ha, duy trì diện tích trồng rừng của xã là 996 ha; khai thác rừng trồng 47 ha, sản lượng đạt 4.230 tấn; khai thác tre, luồng 2.500 cây. Độ che phủ rừng đạt 70%.

1.1.3. Chăn nuôi thủy sản: Các hộ gia đình đã mạnh dạn đầu tư đào, đắp tu sửa, cải tạo trên 18,5 ha ao, hồ, có 05 hộ nuôi cá bán công nghiệp, 07 hộ nuôi ốc lồi và 48 hộ nuôi các loại khác, tổng giá trị nuôi trồng ước đạt 1,03 tỷ đồng, chiếm 25,57% giá trị sản xuất ngành Nông - Lâm - Thủy sản, bằng 50,1 % kế hoạch năm, tăng 1,53% so với cùng kỳ.

1.1.4. Công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc: Trong 6 tháng đầu năm thực hiện tốt chương trình cải tạo vườn tạp tuyên truyền đến nhân dân trồng được 0,25 ha vũ sữa, chỉ đạo nhân dân chăm sóc bưởi diên, mít thái, táo với diện tích 43,3 ha đã trồng từ trước, chỉ đạo khuyến nông viên tham mưu cho UBND xã tổ chức chỉ đạo sản xuất. Tổ chức thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo, khuyến cáo, hướng dẫn cho nhân dân thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, không có dịch hại xảy ra. Đồng thời, chủ động các phương án phòng chống bão lụt - giảm nhẹ thiên tai bảo vệ sản xuất và đời sống nhân dân.

1.2. Về thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM

Ngay từ đầu năm UBND xã triển khai kế hoạch xây dựng các tiêu chí cho từng thôn để xây dựng trên cơ sở đó các thôn tu sửa đường vào các khu sản xuất, ra quân làm đường giao thông nông thôn, đào hố rác, dùng nước hợp vệ sinh... đồng thời, tăng cường chỉ đạo nhân dân xây dựng mô hình nhà sạch, vườn đẹp, sổ hộ chỉnh trang nhà cửa và xây mới 26 hộ *trong đó*: Xây mới 20 hộ; Sửa chữa nhà ở 06 hộ; xây mới các công trình (nhà tắm, nhà vệ sinh, công trình sinh hoạt 23 hộ); xây dựng công, ngõ, tường rào 48 hộ; xây dựng hố rác hộ 11 hộ; trồng đường hoa 635 mét; trồng hàng rào xanh 100 mét; xây mới 01 nhà văn hóa thôn; xây dựng 7,2 km đường điện chiếu sáng; khởi công xây dựng 01 đập thủy lợi (Đồng Mài). Ngoài ra còn huy động ngày công của cán bộ công chức xã tham gia giúp dân với 150 ngày công.

Tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền vận động, cán bộ và nhân dân thôn Tân Lập xây dựng hoàn chỉnh các tiêu chí đề về đích nông thôn mới năm 2024.

1.3. Sản xuất Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng

Tổng giá trị sản xuất CN - TTCN - Xây dựng trong 6 tháng đầu năm ước đạt 13,44 tỷ đồng, đạt 62 % KH năm, tăng 12,6% so với cùng kỳ 2023, nhiều hộ đã chủ động đầu tư phát triển sản xuất trở lại: Sản xuất gạch vồ 1 xưởng, đồ mộc dân dụng 5 xưởng, xay sát 16 cơ sở; may đo, bán quần áo 3 cơ sở; hàn xì 2 cơ sở, thành lập 4 tổ thợ xây dựng trong nhân dân. Triển khai xây dựng đập chứa nước tưới tiêu khu Đồng Mài thôn Tân Sơn nguồn vốn ngân sách tỉnh, xây dựng nhà văn hóa thôn thôn Tân Thắng nguồn vốn nhân dân đóng góp.

1.4. Dịch vụ - Thương mại - Vận tải

Thị trường hàng hoá trong 6 tháng đầu năm không có sự biến động lớn, thời gian vào dịp Tết Nguyên đán, lưu lượng hàng hoá trên địa bàn xã tăng hơn so với những năm trước, các hoạt động vận tải, điện, bưu chính viễn thông được tăng cường, đảm bảo đáp

ứng nhu cầu đời sống và sinh hoạt của nhân dân, trên địa bàn xã hiện nay 27 hộ kinh doanh hàng tạp hóa; 14 xe tải; 11 xe khách nhỏ (tăng 3 xe so với cùng kỳ), 04 máy móc đất và một số loại xe cơ giới vận tải khác... Tổng giá trị sản xuất ước đạt 39,93 tỷ đồng, (Gồm cả tiền công, tiền lương) đạt 62,5 % KH năm, giảm 6 % so với cùng kỳ, trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hoá ước đạt 8,12 tỷ đồng, giá trị vận tải ước đạt 10,13 tỷ đồng, tiền công, tiền lương ước đạt 21,68 tỷ đồng.

1.5. Quản lý Tài nguyên - Môi trường

Công tác chỉ đạo, quản lý về tài nguyên, môi trường nhiều chuyển biến tích cực: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác quản lý đất đai theo quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025. Tuyên truyền, vận động nhân dân làm thủ tục chuyển đổi chứng nhận quyền sử dụng đất và rà soát lại các hộ mua bán chuyển nhượng chưa chính tên, chính chủ, trong 6 tháng đầu năm đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ 28 hồ sơ, trong đó: Chuyển nhượng 05 HS, cho tặng 06 hồ sơ, cấp đổi 03 hồ sơ, cấp mới: 09 hồ sơ đấu giá QSD đất, đính chính GCNQSD đất 05 HS. Đấu môi với văn phòng đăng ký QSDĐ lập hồ sơ tách thửa cho 04 trường hợp và tiến hành kiểm kê đền bù thuộc đường Điện 220 KV, hoàn tất HS đền bù đường Yên Cát đi Tân Bình, Đo đạc khảo sát đập Tà Kéng và đập Đồng Mài, chi trả đền bù giải mặt bằng đập Đồng Mài. Phối hợp với các ban ngành xã và thôn giải phóng khu nghĩa địa Cò Cú tại thôn Tân Lập, rà soát lại các loại đất 5% của tập thể quản cho một số hộ dân đấu thầu.

Sáu tháng đầu năm 2024 tiếp nhận 03 đơn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, đã hòa giải thành 02 đơn, còn 01 đơn tiếp tục kiểm tra thụ lý đơn và giải quyết trong đầu quý III năm 2024. Lập biên bản và xử lý = 02 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và xử phạt hành chính = 4.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

1.6. Hoạt động Tài chính, Ngân hàng:

Công tác thu ngân sách trên địa bàn xã đã được quan tâm và chú trọng thu đúng thu đủ, đúng theo định hiện hành như: Thu phí, lệ phí, thu đấu thầu, thu cấp chuyển quyền sử dụng đất.

*** Thu ngân sách xã 6 tháng đầu năm :** 2.982.750.000 đồng, đạt 60% so với dự toán. Trong đó:

- Các khoản thu ở xã hưởng 100% là: 28.610.490 đồng, đạt 87% DT. Trong đó:
 - + Phí, lệ phí: 16.610.490 đồng
 - + Thu phạt hành chính: 12.000.000 đồng (Thu phạt tại xã)
 - Thu địa bàn xã: Thu từ nguồn đấu giá đất và thuế đất: 744.732.000 đồng đạt 135% dự toán giao.
 - Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ % là: 31.161.000 đồng đạt 49% DT.
- Trong đó:
 - + Thuế thu nhập cá nhân: 10.310.000 đồng, đạt 60%DT

- + Lệ phí trước bạ nhà đất: 8.000.000 đồng, đạt 50%DT
- + Thuế VAT + TNDN 5.544.000 đồng, đạt 40% DT
- + Thu khác (Phí bến bãi): 4.997.000 đồng, đạt 50% DT
- + Thu thuế hoạt SXKD: 2.310.000 đồng, đạt 29% DT
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 2.000.000.000 đồng
- Thu bổ sung có mục tiêu: 10.600.000 đồng.

Công tác thu ngân sách Nhà nước: Chủ động triển khai các nhiệm vụ năm 2024, rà soát quản lý triệt để các nguồn thu hiện có và nguồn phát sinh mới.

* Trong tháng 6 đang triển khai thu đợt I các đóng góp như: Quỹ an ninh – quốc phòng; quỹ tình nghĩa; các khoản nợ cũ từ trước đến nay.

* **Tổng chi ngân sách:** 2.152.155.000 đồng, đạt 43% so với dự toán, trong đó:

Chi thường xuyên: 2.152.155.000 đồng, đạt 43% so với dự toán.

Chi đầu tư phát triển khác: 0 đồng

Công tác quản lý điều hành ngân sách được thực hiện đúng quy định của luật ngân sách, chủ động giao ngân sách ngay từ đầu năm đảm bảo chi chế độ và các hoạt động của Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể.

* **Dư ngân hàng:** Các ngân hàng phối các tổ chức hội và các cá nhân thực hiện tốt chính sách cho vay, hỗ trợ lãi suất đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh: Tổng dư nợ các ngân hàng trên toàn xã 65,30 tỷ đồng, trong đó: Ngân hàng Ngân hàng chính sách xã hội với 457 hộ vay tổng dư nợ: 30,075 tỷ đồng, chiếm 46,05%, trong đó: Nợ quá hạn: 02 hộ 18 triệu đồng; Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT với 316 hộ vay dư nợ: 35,225 tỷ đồng, chiếm 53,95%.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

2.1. Hoạt động Văn hoá, Thông tin, Thể dục - Thể thao

Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao vui Xuân đón tết an toàn, tiết kiệm, tổ chức thành công giải bóng đá hội thao đầu xuân. Xây dựng kế hoạch liên quan đến lĩnh vực VH TT năm 2024, kiện toàn lại một số Ban chỉ đạo do thay đổi nhân sự, chỉnh sửa 15 panô bị hư hỏng dọc các tuyến đường trên địa bàn xã, lắp mới lại 12 panô trước UBND xã và biển báo trạm y tế xã, treo 24 lượt băng zôn tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, tỉnh, huyện và của địa phương trong 6 tháng đầu năm, đăng 27 bài trên trang thông tin điện tử xã. Đã triển khai cho các thôn đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa năm 2024. Xây dựng báo cáo sơ kết 6 tháng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Tiếp tục triển khai cài đặt chữ ký số cho nhân dân trên địa bàn xã trong 6 tháng đầu năm đã cài được trên 720 chữ ký số.

2.2. Hoạt động Giáo dục, khuyến học

*** Công tác giáo dục:** Thực hiện tốt các chương trình dạy và học theo kế hoạch, xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo Nghị quyết số 29, tập trung giải quyết các vấn đề khó khăn tồn đọng trong nhà trường; từng bước được củng cố cơ sở vật chất nên chất giáo dục có chuyển biến tích cực, kết quả năm học 2023 – 2024:

- Bậc mầm non: 12 nhóm lớp = 211 cháu, nhóm nhà trẻ: 40 cháu, mẫu giáo 171 cháu, qua đánh giá chất lượng có 100% học sinh lớp 5 tuổi được công nhận hoàn thành chương trình.

- Bậc Trường TH & THCS năm học 2023-2024 có 460 học sinh. *Trong đó:* Tiểu học có 286 học sinh, THCS có: 164 học sinh

Trong năm học nhà trường phối hợp Hội khuyến học xã và các thôn làm tốt công tác vận động để ngăn chặn số học sinh có nguy cơ bỏ học và đã bỏ học tiếp tục trở lại lớp học tập, duy trì sĩ số học sinh, tạo môi trường lành mạnh cho dạy tốt, học tốt. Nhận thức của các tầng lớp nhân dân ngày càng được nâng cao, chăm lo tạo điều kiện tốt cho con em mình học tập. Do vậy tỷ lệ học sinh yếu kém giảm, chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng mũi nhọn được nâng cao. Kết quả phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi mầm non, phổ cập tiểu học, phổ cập THCS được giữ vững 100%

Chất lượng mũi nhọn bậc tiểu học được cải thiện; kết quả giao lưu vở sạch chữ đẹp lớp 1,2 đạt 15 giải, giao lưu CLB 3,4,5 đạt 14 giải cấp huyện. Bậc THCS tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện, kết quả đạt 5 giải.

Chất lượng đội ngũ giáo viên ngày một nâng cao, có 01 cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

* Phong trào khuyến học khuyến tài có nhiều chuyển biến tích cực: Chất lượng hoạt động của các tổ chức Hội khuyến học được nâng lên, hoạt động của Hội khuyến học và các chi hội được kiện toàn, củng cố và đã đạt được những kết quả nhất định, trung tâm học tập cộng đồng đã phối hợp tổ chức các lớp chuyên giao kỹ thuật, kỹ thuật tiêm phòng gia súc gia cầm và kỹ thuật trồng ăn quả. Tổ chức cấp học bổng của Nguyễn Đan Quế cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó trong dịp tết nguyên đán Giáp Thìn cho 5 em = 2.500.000 đồng.

Tiếp tục thực hiện tốt sự chỉ đạo của tỉnh, huyện về thực hiện đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2024".

2.3. Hoạt động y tế, dân số, KHH gia đình

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Chương trình quốc gia về y tế như tiêm chủng mở rộng, phòng chống thiếu hụt iốt, phòng chống phong, da liễu, phòng chống lao và bệnh phổi, phòng chống HIV/AIDS... Tổ chức triển khai các hoạt động trong tháng "Hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm". Tiếp tục chỉ đạo hệ thống y tế tăng cường y đức, nâng cao chất lượng chuyên môn đáp ứng như phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; duy trì tốt các hoạt động chuyên

môn, tăng cường công tác phòng chống, giám sát các loại dịch bệnh, tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế. Phát huy tốt việc siêu âm, xét nghiệm khám chữa bệnh cho nhân dân; Công tác khám chữa bệnh được duy trì, bảo đảm phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân, trong 6 tháng đã khám chữa bệnh cho 1.453 lượt người, trong đó: Chuyên viện 165 lượt người, điều trị ngoại trú, nội trú tại trạm 890 lượt người, khám dự phòng 398 lượt người. Tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng hàng tháng đạt $47/48$ cháu = 98%.

Triển khai thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã, trong 6 tháng đầu năm BCĐ xã đề tiến hành 02 đợt kiểm tra trong dịp tết nguyên đán và tháng hành động ATTP qua kiểm tra không có hộ nào vi phạm. Hoàn thiện hồ sơ và cửa hàng để trình BCĐ về VSATTP huyện kiểm tra và công nhận 01 cửa hàng ATTP tại thôn Tân Lập.

Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung chương trình, mục tiêu quốc gia về dân số - KHHGĐ. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,1%, giảm 0,1 % so với cùng kỳ, không có trường hợp sinh con thứ 3. Số người sử dụng các biện pháp tránh thai 326 người, tăng 30 người so với cùng kỳ. Dân số trung bình toàn xã 2.817 người.

2.4. Thực hiện chính sách xã hội, xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm

Các chế độ chính sách đều được chi trả đúng đối tượng và đúng thời gian, quan tâm chăm lo cho các gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức thăm hỏi, chúc tết thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công, đối tượng Bảo trợ xã hội. Lập danh sách tặng quà người có công của Trung ương, của Tỉnh cho 27 đối tượng trị giá 16.800.000 đồng tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho. Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng thuộc ngân sách Nhà nước: 1.028 thẻ. Cấp giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2024 cho 99 hộ nghèo, 186 hộ cận nghèo. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái". Trong 6 tháng đầu năm UBND xã đã phối hợp kêu gọi các tổ chức, cá nhân trao tổng 335 suất quà, trị giá 147,3 triệu đồng, hỗ trợ gạo cứu đói trong dịp tết cho 21 khẩu = 315 kg.

Tổ chức mừng thọ cho 26 cụ, trong đó: 70 tuổi: 11 cụ; 75 tuổi: 5 cụ; 80 tuổi: 6 cụ; 85 tuổi: 3 người; 90 tuổi: 1 cụ.

Hoạt động chữ thập đỏ: Phát động và tổ chức tốt phong trào "Tết vì người nghèo, người khuyết tật, nạn nhân chất độc màu da cam" và cuộc vận động "Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với 1 địa chỉ nhân đạo". Đã vận động các tổ chức, cá nhân, tặng quà cho 13 đối tượng, với số tiền là 3.900.000 đồng gồm các đối tượng người nghèo, gia đình chính sách nhân dịp tết Giáp Thìn năm 2024.

2.5. Thực hiện các chính sách dân tộc

Tổ chức thăm hỏi tặng quà cho 5 người có uy tín nhân dịp Tết nguyên đán 2024 với số tiền 2.500.000 đồng, cấp đầy đủ báo cho các đối tượng theo quy định.

Triển khai Kế hoạch hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán theo Quyết định 1719/QĐ- TTg năm 2024 cho 41 hộ nghèo, trong đó có 5 hộ tự làm chủ đầu tư, 36 hộ đề nghị huyện cấp trực tiếp bằng téc nước.

Xây dựng các kế hoạch liên quan đến các chính sách dân tộc miền núi theo kế hoạch của tỉnh, huyện theo quy định.

3. Quốc phong, an ninh, tư pháp:

3.1. Công tác Quốc phòng, quân sự địa phương

Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, làm tốt công tác động viên, phát lệnh trúng nghĩa vụ quân sự năm 2024, tổ chức đón 4 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về năm 2024. Giao quân năm 2024 được 2 quân nhân lên niên nhập ngũ, Phối hợp với Công an xây dựng kế hoạch bảo vệ trước, trong và tết. Xây dựng KH quân sự quốc phòng năm thông qua kế hoạch năm tại huyện, tham mưu xây dựng nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng năm 2024. Tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất cụm I, huấn luyện dân quân cư động tại chỗ, tham gia hội thao dân quân tại huyện, điều động lực lượng tham gia xây dựng công sự phụ vụ diễn tập KVPT huyện.

3.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự :

Tình hình an ninh trên các lĩnh vực được giữ vững, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo không có tội phạm xảy ra.

Công tác tuyên truyền, vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ được tiến hành thường xuyên. Kết quả vận động thu hồi được 01 súng tự chế, 01 vũ khí thô sơ..

Tiếp tục thực hiện tốt các kế hoạch vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng “Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự” theo Chỉ thị số 10 và Đề án 375 của UBND tỉnh Thanh Hoá. Xây dựng và triển khai các kế hoạch bảo vệ tết nguyên đán Giáp Thìn 2024, triển khai cho các hộ dân ký cam kết chấp hành nghiêm pháp luật về GTTT, quy định về sử dụng pháo.

Trong 6 tháng đầu năm, công an xã đã giải quyết 3 vụ việc liên quan đến ANTT trong đó trực tiếp giải quyết 2 vụ, chuyển công an huyện 1 vụ để giải quyết theo thẩm quyền. Xử phạt vi phạm hành chính thu nộp ngân sách Nhà nước tổng số tiền: 14.674.000 đồng, công tác tuần tra vũ trang đảm bảo ANTT, tuần tra kiểm soát giao thông, xử phạt nguội các hành vi chở quá số người quy định, không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe máy, xe mô tô... được tăng cường do đó đã làm chuyển biến ý thức của quần chúng khi tham gia giao thông đường bộ.

3.3. Công tác Tư pháp.

Ban hành và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tư pháp năm 2024. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, năm 2024 đã thực hiện tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã. Nghị định số 137/2020/NĐ-CP về quản lý và sử dụng pháo nổ; Nghị định số 100/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; Tổ chức tuyên truyền được 05 hội nghị 526 lượt người tham dự (tăng 02 hội nghị so với cùng kỳ năm 2023) Xây dựng và duy trì xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

Thực hiện tốt công tác chứng thực và đăng ký quản lý công tác hộ tịch. 6 tháng đầu năm 2024 đã thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính 753 trường hợp, chứng thực chữ ký cho 25 trường hợp, chứng thực hợp đồng giao dịch cho 44 hợp đồng; về đăng ký hộ tịch đã đăng ký khai sinh 44, khai tử 12, đăng ký kết hôn cho 10 cặp vợ chồng, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 14 trường hợp, .

Thường xuyên hướng dẫn các tổ hòa giải thực hiện tốt công tác hòa giải tại cơ sở. Trong 6 tháng đầu năm 2024 các tổ đã tiếp nhận 5 vụ việc thuộc lĩnh vực liên quan đến tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, hôn nhân gia đình, đất đai. Kết quả thực hiện hòa giải: Hòa giải thành: 4 vụ việc, đạt tỷ lệ 80%, (giảm 01 vụ việc so với cùng kỳ năm 2023), tham mưu cho chủ tịch UBND xử phạt hành chính 02 vụ tảo hôn với số tiền 4.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, thi đua, khen thưởng

Xây dựng kế hoạch cải cách thủ tục hành chính năm 2024 ; tiếp tục thực hiện Chỉ thị 27/CT-UBND của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao trách nhiệm của cán bộ công chức, thực hiện "3 không" trong thi hành công vụ.

Tổng hợp công tác thi đua khen thưởng năm 2023 và phát động phong trào thi đua năm 2024.

B. NHỮNG TỒN TẠI HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

a. Lĩnh vực kinh tế: Trong 6 tháng đầu năm 2024 còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục đó là: Công tác chỉ đạo áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, việc đầu tư thâm canh, thực hiện các biện pháp canh tác bền vững chưa được nhân dân chú trọng, do đó, năng suất các loại cây công nghiệp như sắn và một cây trồng khác chưa cao; việc quản lý và thực hiện quy hoạch còn hạn chế dẫn đến một số cây trồng phát triển không theo quy hoạch; tiến độ cải tạo vườn tạp chậm; công tác chỉ đạo xây dựng nông thôn mới ở các thôn chưa tích cực, chuyển biến chậm; công tác quản lý, bảo vệ rừng chưa ngăn chặn triệt để, việc cấp mới, cấp đổi, đính chính giấy CN QSD thực hiện chậm, nhân dân chưa động; giải quyết tranh chấp đất đai chưa dứt điểm; thu nợ đọng và một khoản đóng góp trong nhân dân theo quy định đạt thấp.

b. Lĩnh vực văn hoá - xã hội: Chất lượng xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư ở các thôn chưa cao; chất lượng khám chữa bệnh của hệ thống y tế chưa đáp ứng được yêu cầu. Chất lượng giáo dục chuyên biến chậm, không đồng đều; chất lượng giáo dục mũi nhọn đạt thấp, cơ sở vật chất cho giáo dục đang còn thiếu so với yêu cầu.

c. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính: Các loại tội phạm, tai tệ nạn xã hội như trộm cắp, say rượu, đánh bài vẫn còn xảy ra. Những hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đã được kiểm chế nhưng chưa bền vững. Một số cán bộ công chức, bán chuyên trách chưa thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nên kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa cao. Lề lối làm việc của 1 bộ phận cán bộ, công chức chậm đổi mới nên hiệu quả giải quyết công việc chưa cao. Thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính chưa nghiêm, đặc biệt là chấp hành giờ giấc hội nghị và triển khai các văn bản chỉ đạo của xã xuống thôn.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế: Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan do tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, thị trường có nhiều biến động bất thường; giá cả nông sản như mía, sắn, lợn giảm sâu. Song, các nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém là do trong chỉ đạo, điều hành 1 số lĩnh vực thiếu quyết liệt, công tác phối hợp giữa các ngành, đơn vị chuyên môn có lúc chưa đồng bộ, chưa thường xuyên; công tác tham mưu của một số ngành đơn vị còn yếu, chậm, chưa chủ động; một số ngành chưa xây dựng được các kế hoạch, xác định các giải pháp cụ thể để thực hiện; tinh thần, thái độ làm việc của một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức chưa tích cực chủ động.

II. MỤC TIÊU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	So sánh (%)	
						Cùng kỳ	KH năm 2024
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
	Tổng giá trị SX		104.31	148.07	112.07	107.4	75.7
I	NÔNG, LÂM, THỦY SẢN		53.28	74.36	58.7	110.2	78.9

	Giá trị sản xuất nông lâm, thủy sản (giá 2010)	Tỷ đồng	53.28	74.36	58.7	110.2	78.9
	* Nông nghiệp	Tỷ đồng	25.84	48.4	28.18	109.1	58.2
	- Chăn nuôi	<i>Tỷ đồng</i>	9.74	13.6	11.57	118.8	85.1
	- Trồng trọt	<i>Tỷ đồng</i>	16.1	20	15.24	94.7	76.2
	* Lâm nghiệp	Tỷ đồng	25.04	33	29.49	117.8	89.4
	* Thủy sản	Tỷ đồng	2.4	4	1.37	57.1	34.3
	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	1218	1400	1200	98.5	85.7
	- Vụ đông	ha	55	90	60	109.1	66.7
	- Vụ Chiêm Xuân	ha	1163	1310	1140	98	87.0
	- Vụ thu mùa	ha					
1	Một số cây trồng chủ yếu		373.8	513	403.6	108.0	78.7
a	Lúa cả năm	Ha	220	230	230	104.5	100.0
	Diện tích	ha	110	230	115	104.5	50.0
	Năng xuất	Tạ/ha	60	115	115	191.66 7	100.0
	Sản lượng	Tấn	660	60	60	9.1	100.0
	<i>Trong đó : Lúa lai</i>	ha	88	60	690	784.1	1150. 0
	<i>Tỷ trọng</i>	%	85	90	103.5	121.8	115.0
b	Ngô		22	30	19	86.4	63.3
	Diện tích	Ha	22	30	19	86.4	63.3
	Năng xuất	Tạ/ha	32	30	34	106.3	113.3
	Sản lượng	Tấn	70.4	34	64.6	917.61 4	190.0
	Tổng sản lượng LT có hạt		730.4	102	754.6	103	739.8
c	Khoai lang	Ha	2.0	5	3	150	60.0
d	Rau các loại	Ha	36	45	41	113.9	91.1
	+ Năng xuất	Tạ/ha	12.5	12.5	12.5	100.0	100.0
	+ Sản lượng	Tấn	45	56.25	51.25	113.9	91.1
e	Cây khác	Ha	2.5	3	2.7	108.0	90.0
f	Đậu tương						
g	Vùng						
i	Cây hàng năm khác						
e	Cây công nghiệp hàng năm		93.8	103	110.6	251.0	107.4
	- Diện tích lạc	Ha	1.2	3	1.6	133.3	53.3
	+ Năng xuất	Tạ/ha	14	16	14	100.0	87.5

	+ Sản lượng	Tấn	1.68	14	1.92	114.3	13.7
	- Mía nguyên liệu	Ha					
	+ Diện tích	ha					
	+ Năng xuất	Tạ/ha					
	+ Sản lượng	Tấn					
	- Diện tích cây Sắn	Ha	92.6	100	109	117.7	109.0
	+ Năng xuất	Tấn/ha		100	109		
	+ Sản lượng	Tấn		20			
g	Cây công nghiệp lâu năm		43.2	43.2	43.2	100	100.0
	- Cao Su	Ha	43.2	43.2	43.2	100	100.0
	+ Diện tích thiết kế CB	Ha	43.2	43.2	43.2	100	100.0
	+ Diện tích kinh doanh	Ha					
	+ Diện tích trồng mới	Ha					
	+ Sản lượng mủ khô	Tấn					
2	Chăn nuôi (01-4)		15.611	25.276	14.994	96.0	59.3
-	Tổng đàn trâu	Con	278	360	315	113.3	87.5
-	Tổng đàn bò	Con	124	185	91	73.4	49.2
-	Tổng đàn lợn	Con	229	416	350	152.8	84.1
-	Đàn gia cầm	1000 con	14.783	24.000	14.900	100.8	62.1
-	Đàn dê	Con	197	100	187	94.9	187.0
-	Thịt hơi các loại	Tấn	37	40	38	102.7	95.0
-	Sản lượng trứng	1000 quả	1600	1700	1600	100.0	94.1
3	Thủy sản						
-	Diện tích ao hồ	Ha	18.5	18.5	18.5	100	100.0
-	Sản lượng	Tấn	56	65	60	107.1	92.3
4	Lâm nghiệp	Ha					
a	Bảo vệ rừng phòng hộ	Ha					
-	Rừng tự nhiên (CT 30 a)	Ha					
-	Rừng trồng (CT 30 a)						
b	Khoanh nuôi tái sinh rừng	Ha					
c	Chăm sóc rừng trồng	Ha	932	996	996	106.87	100.0
-	Trồng rừng mới	Ha	53	80	53	100.0	66.3
	Trong đó						
	+ Tr. Rừng phòng hộ (CT661)	Ha					
	+ Tr. Rừng phòng hộ (CT 147)	Ha					

	+ Nhân dân trồng rừng SX	Ha	53	80	53	100	66.3
	Độ che phủ	%	69	70	70	101.45	100.0
d	Khai thác lâm sản						
	Gỗ tròn	M ³	2500	4500	4230	169.2	94.0
	Tre luồng	1000 cây	2500	2500	2500	100	100.0
	Nguyên liệu giấy	Tấn					
5	Tích tụ đất đai để sản xuất NN quy mô lớn	Ha	25	5	0	0	0.0
	Trồng trọt		25	0	0	0	0.0
	Chăn nuôi						
	Thủy sản						
	Lâm nghiệp					0	
II	CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG		12.4	17.46	13.44	108.4	77.0
1	Công nghiệp, TTCN, điện năng	Tỷ đồng	12.2	17.46	13.44	110.2	77.0
	- Công nghiệp	Tỷ đồng	1.5	3	1.5	100	50.0
	- Tiểu thủ công nghiệp		2.2	3	2.2	100	73.3
	- Điện năng		2	3.5	2		57.1
2	Xây Dựng		6.7	13	7.7	114.9	59.2
III	DỊCH VỤ – THƯƠNG MẠI		38.63	56.25	39.93	103.4	71.0
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	7.32	12	8.12	110.9	67.7
2	Vận tải	Tỷ đồng	9.8	13	10.13	103.4	77.9
a	Vận tải hàng hóa	Tỷ đồng	5.6	10	8.13	145.2	81.3
b	Vận tải hành khách	Tỷ đồng	4.2	6.3	2	47.6	31.7
3	Bưu chính, viễn thông, KD điện năng	Tỷ đồng	1.2	1.5	1.2	100.0	80.0
4	Tiền lương tiền công		20.31	30	21.68	106.7	72.3
IV	LAO ĐỘNG XUẤT KHẨU	LĐ	8	9	9	112.5	100.0
V	Thu NSNN	Tỷ đồng	5.752	5.03	2.98	51.8	59.2
	<i>Trong đó: Thu trên địa bàn</i>	Tỷ đồng	0.767	0,45	0.803	97.0	93.0
VI	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	Tỷ đồng	2.025	0.9	2.152	106.27 2	43.9
a	Chi đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0.5	0.55		0	0.0

b	Chi thường xuyên, chuyên giao NS, dự phòng, cải cách tiền lương, dự phòng.	Tỷ đồng	72	50	0.55	0.8	1.1
VII	BQ thu nhập/người/năm	Tr. đồng	19	39	21	110.5	53.8
VIII	Dư nợ ngân hàng	Tỷ đồng	60.69	62.5	65.3	107.6	104.5
IX	XÃ HỘI – MÔI TRƯỜNG						
1	Tổng số hộ	Hộ	671	680	676	100.7	99.4
2	Tổng số dân	Người	3,084	3,084	3,084	100.0	100.0
3	Số LĐ được giải quyết việc làm trong năm	Người	150	180	200	133.3	111.1
4	Tỷ lệ LĐ qua đào tạo	%	20	22	20	100	90.9
5	Tỷ lệ trẻ em tử vong dưới 5 tuổi	%	0	0	0	0	0.0
6	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	14.0	14.5	14.5	103.57	100.0
7	Số hộ nghèo	Hộ	127	100	99	78.0	99.0
8	Tỷ lệ hộ nghèo	%	23.8	20	19.5	81.9	97.5
9	Trường phổ cập THCS	Trường	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
10	Xã đạt chuẩn bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế	Xã	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
11	Tỷ lệ che phủ rừng	%	69	70	70	101.4	100.0
12	Tỷ lệ người dân sử dụng nước hợp vệ sinh	%	98	99	98	100.0	99.0
13	Tỷ lệ, chất thải rắn, thải y tế được thu gom và xử lý	%	78	85	82	105.1	96.5

2. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

Trên cơ sở tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, để thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ còn lại của năm 2024, các ngành chuyên môn, cần tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, đồng thời tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

2.1. Lĩnh vực kinh tế:

Tập trung chỉ đạo hoàn thành thu hoạch cây trồng vụ Chiêm Xuân, tổ chức chỉ đạo quyết liệt phương án sản xuất vụ thu Mùa và vụ đông năm 2024 – 2025. Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt nhiệm vụ cải tạo vườn tạp; tập trung bảo vệ và thu hoạch

các loại cây công nghiệp, phối hợp với các công ty tổ chức thu hoạch sắn, Hương Bài. Tiếp tục chỉ đạo cải tạo, khôi phục, phát triển đàn gia súc, gia cầm; tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, tập trung chỉ đạo công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt II/2024 đạt KH đề ra; tổ chức thực hiện tốt chính sách phát triển chăn nuôi theo Nghị quyết 07-NQ/HU của Ban chấp hành Đảng bộ huyện ở cơ sở và các chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi của Trung ương và tỉnh; khuyến khích mở rộng mô hình chăn nuôi theo trang trại, chăn nuôi theo Hợp tác xã, hộ nông dân. Triển khai và thực hiện có hiệu quả chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng, không để cháy rừng xảy ra; kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng đất rừng, đặc biệt là các hộ đã chuyển nhượng nhưng chưa sang tên. Tiếp tục chỉ đạo trồng rừng, đảm bảo độ che phủ rừng 70% trở lên.

Tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch, đặc biệt là thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, tiêu chí về vệ sinh – môi trường, cải tạo vườn tạp, rào dậu xây tường rào xung quanh nhà, chỉnh trang nhà cửa...

Tăng cường quản lý đất đai, đặc biệt là các hoạt động san tạo mặt bằng, xây dựng trái phép. Đẩy nhanh việc cấp, cấp đổi, đính chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Tiếp tục tổ chức rà soát đất lâm nghiệp các hộ đã chuyển nhượng nhưng chưa sang tên; chỉ đạo giải quyết dứt điểm việc tranh chấp đất đai giữa các hộ. Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn thu từ đất theo chỉ đạo của huyện và tuyên truyền đến nhân dân tham gia đấu giá đất ở khu Tân Sơn, điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã. Triển khai cho nhân dân ra quân khơi thông cống rãnh đảm bảo giao thông trong mùa mưa lũ. Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024.

Nâng cao hiệu quả và chủ động điều hành ngân sách theo đúng Luật ngân sách Nhà nước, kiểm soát chi theo dự toán đầu năm, tập trung tổ chức tốt các khoản thu. Tăng cường thu ngân sách từ các nguồn thu có tiềm năng như thu từ chuyển nhượng mục đích sử dụng đất, thu thuế trước bạ, phí - lệ phí, thuế thu nhập cá nhân... Đổi mới và có biện pháp quyết liệt để thực hiện tốt việc thu các khoản thu bắt buộc trong dân.

2.2. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024, đặc biệt là các chính sách xóa đói giảm nghèo. Tuyên truyền, vận động đẩy mạnh hoạt động phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại; xây dựng phong trào giao lưu thể thao, văn nghệ nhân dịp các ngày lễ lớn để đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục thể thao trong quần chúng nhân dân. Chỉ đạo thôn Tân Lập thực hiện xây dựng tốt các tiêu chí sớm hoàn thành xây

dựng nông thôn mới; đánh giá, củng cố lại phong trào toàn dân “”Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Thực hiện tốt công tác xây dựng gia đình văn hóa, đánh giá đúng thực chất để nâng cao chất lượng gia đình văn hóa.

Chỉ đạo các trường tổ chức dọn dẹp vệ sinh khuôn viên nhà trường, khóa, đóng chốt cửa, bảo vệ những tháng hè; tổ chức tốt các hoạt động trong dịp hè cho giáo viên và học sinh. Rà soát cơ sở vật chất còn thiếu, hư hỏng để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung đảm bảo phục vụ tốt việc dạy và học năm học mới. Ôn luyện cho học sinh yếu kém; chuẩn bị tốt các điều kiện cho khai giảng năm học 2024 – 2025, duy trì vững chắc phổ cập giáo dục Mầm non, tiểu học và THCS xoá mù chữ.

Thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình quốc gia về y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, đặc biệt là triển khai thực hiện tốt chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng chống dịch cho trẻ từ 1 đến 14 tuổi. Chỉ đạo quyết liệt việc hoàn thành tiêu chí về môi trường, duy trì xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế.

Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng. Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024; điều tra, rà soát lập danh sách các đối tượng bảo hiểm y tế từ ngân sách Nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đào tạo nghề và xuất khẩu lao động, thực hiện hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu xuất khẩu lao động. Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg; tăng cường kiểm tra việc thực hiện chính sách giảm nghèo tại các thôn.

2.3. Quốc phòng, An ninh, Tư pháp

Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; thực hiện nghiêm túc việc quản lý lực lượng dân quân, quản lý và động viên đối tượng trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự. Chuẩn bị vật chất huy động lực lượng huấn luyện dân quân tại xã, tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, chuẩn bị mọi mặt chuẩn bị khám tuyển năm 2025.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường đấu tranh với các loại tội phạm như trộm cắp, ma túy, đánh bài, uống rượu say... Giải quyết tốt việc cấp bổ sung sổ hộ khẩu và hướng dẫn cho nhân làm thẻ căn cước công dân. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 32/CP về một số biện pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông, xử lý nghiêm và giải toả nhanh các vi phạm hành lang các tuyến đường trên địa bàn xã. Củng cố, kiện toàn và nâng cao vai trò, trách nhiệm của lực lượng công an xã, công an viên thôn và tổ an ninh trật tự và tổ an ninh xã hội.

Tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của nhân dân, kiểm tra và xử lý kiên quyết đối với các vi phạm trong

quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ; coi trọng công tác hòa giải ở cơ sở, chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo, nhất là những vụ việc phức tạp...

2.4. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng

Tiếp tục củng cố, kiện toàn về tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các ngành chuyên môn thuộc UBND xã. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” cấp xã. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao hiệu quả thời gian làm việc và vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện thủ tục hành chính. Chuẩn bị mọi điều kiện hợp HĐND xã kỳ họp lần thứ 10 khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện (Để báo cáo);
- Đảng ủy, TT. HĐND xã (Để báo cáo);
- Trưởng, phó MTTQ, các đoàn thể (Phối hợp);
- Các Ủy viên UBND xã (Thực hiện);
- Các ngành chuyên môn UBND xã (T/h);
- Các thôn, các trường học; trạm y tế(T/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Bằng